

BẢNG TỔNG HỢP CÂN NẶNG, CHIỀU DÀI/CHIỀU CAO- VÀ CÂN NẶNG THEO CHIỀU DÀI/CHIỀU CAO
NĂM HỌC 2025-2026

Lần II (tháng 12 /2025)														
STT	Tên lớp	Tổng số học sinh	Cân nặng theo tuổi				Chiều dài/Chiều cao theo tuổi				Cân nặng theo chiều dài/ chiều cao			
			Bình thường g	SDD thể nhẹ cân	SDD thể nhẹ cân mức độ nặng	Bình thường g	SDD thể thấp còi	SDD thể thấp còi mức độ nặng	Béo phì	Thừa cân	Bình thường g	SDD thể gầy còm	SDD thể gầy còm mức độ nặng	BMI
1	Nhà trẻ Trung tâm	25	24	1	0	24	1	0	0	0	25	0	0	
2	Nhà trẻ Bán Phăng	18	16	2	0	16	2	0	0	0	18	0	0	
	Tổng hs nhà trẻ	43	40	3	0	40	3	0	0	0	43	0	0	
3	MG Bé Trung tâm	21	20	1	0	20	1		0	0	21	0	0	
4	MG Bé Bán Co Mận	11	10	1	0	10	1	0	0	0	11	0	0	
	Tổng HS MG bé	32	30	2	0	30	2	0	0	0	32	0	0	
5	MG Nhỡ Trung tâm	16	15	1	0	15	1	0	0	0	16	0	0	
6	MG Nhỡ Co Mận	13	12	1	0	12	1	0	0	0	13	0	0	
	Tổng HS MG Nhỡ	29	27	2	0	27	2	0	0	0	29	0	0	
7	MG Lớn Che Cẩn	10	10	0	0	10	0	0	0	0	0	0	0	10
8	MG Lớn - Trung Tâm	22	22	0	0	22	0	0			1			20
9	MG Lớn - Bán Phăng	22	21	1	0	21	1	0			4			18
	Tổng HS MG lớn	54	53	1	0	53	1	0	0	0	5	0	0	48
	Tổng cộng cả trường	158	150	8	0	150	8	0	0	0	109	0	0	48
	%		94,9%	5,1%	0,0%	94,9%	5,1%	0,0%	0,0%	0,0%	100,0%	0,0%	0,0%	97,9%

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Văn Duyên

Nguyễn Thị Văn Duyên

